TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 20 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

**** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Oanh.

Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án huyện V, tỉnh Thái Bình.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 20/01/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2024/TLST-HS ngày 27/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2024/QĐXXST-09/01/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2025/HSST-QĐ ngày 09/01/2025, đối với bị cáo:

Bùi Xuân Đ (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/02/1976 tại Thanh Hóa; nơi thường trú: Tổ dân phố số XX, thị trấn T, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số 038076004XXX; con ông Bùi Xuân Đ và bà Lê Thị M; có vợ là Hoàng Thị N; có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại Chi bộ thôn N, Đảng bộ xã Đ, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 200-QĐ/UBKTHU ngày 02/12/2024 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy TS, tỉnh Thanh Hóa; không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

- Bị hại:

1. Chị Đinh Thị Bích Th, sinh ngày 10/4/2007; địa chỉ: Thôn M, xã Sơn Bua, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. (đã chết). Người đại diện theo pháp luật của chị Th: Ông Đinh Văn X, sinh năm 1982 và bà Đinh Thị T, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn M, xã Sơn Bua, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. (bố mẹ đẻ chị Th). Người đại diện theo ủy quyền của ông X và bà T: Chị Đinh Thị Th, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn M, xã Sơn Bua, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. (con đẻ của ông X và bà T). (vắng mặt)

2. Chị Vũ Thị B, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

3. Chị Lương Thị H, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn B, xã QH, huyện QP, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

4. Cháu Lại Gia H, sinh năm 2023; địa chỉ: Thôn B, xã QH, huyện QP, tỉnh Thái Bình. Người đại diện theo pháp luật của cháu H: Chị Lương Thị H, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn B, xã QH, huyện QP, tỉnh Thái Bình và anh Lại Tuấn A, sinh năm 1999; địa chỉ: Số nhà XX, tổ XX, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. (bố mẹ đẻ cháu H). (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Đình C, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. (chồng chị Vũ Thị B). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Xuân Đ có giấy phép lái xe hạng FC số 310143012XXX do Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 19/6/2019. Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 25/4/2024, Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-340.XX kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 15R-146.XX đi trên đường Quốc lộ 10 theo hướng từ thành phố Thái Bình đi tỉnh Nam Định. Trước khi đến nơi giao nhau giữa đường Quốc lộ 10 và đường ĐH02 (đường 220C) thuộc địa phận thôn Huyền Sỹ, xã Minh Quang, huyện V, tỉnh Thái Bình, Đ điều khiển xe ô tô đi ở làn trong cùng giáp dải phân cách cứng với vận tốc khoảng 60km/h. Đoạn đường Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn Huyền Sỹ, xã Minh Quang, huyện V, tỉnh Thái Bình rải nhựa phẳng được chia làm hai chiều đường riêng biệt gồm

chiều đường thành phố Thái Bình đi Nam Định và chiều đường Nam Định đi thành phố Thái Bình. Mỗi chiều đường được chia làm 03 làn đường xe chạy, làn giáp dải phân cách đo rộng 3,40m, vạch phân làn dạng sơn nét đứt đo rộng 0,15m; làn tiếp theo đo rộng 3,40m, vạch phân làn dạng sơn liền nét đo rộng 0,20m; làn cuối cùng đo rộng 2,50m. Chiều đường thành phố Thái Bình đi Nam Định: Phía lề đường bên phải có cắm biển báo W207a (chú ý nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên hai bên) và biển báo W224 (đường người đi bộ cắt ngang); tại dải phân cách đối diện có đặt biển P102 (cấm đi ngược chiều) và biển 302 (hướng đi vòng sang bên trái, báo hiệu người tham gia giao thông theo hướng ngược chiều được rẽ trái sang đường); mặt đường có bố trí 02 cụm gờ giảm tốc màu vàng. Chiều đường từ tỉnh Nam Định đi thành phố Thái Bình: Phía bên lề phải có cắm biển báo W207a (chú ý nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên hai bên) và biển báo W224 (đường người đi bộ cắt ngang). Tại tất cả các chiều đường đều được bố trí đèn tín hiệu giao thông. Khi cách khu vực giao nhau khoảng 50 mét, Đ thấy đèn tín hiệu chuyển sang màu xanh, do thường xuyên đi qua đoạn đường này nên biết đèn tín hiệu màu xanh có thời gian khoảng 50 giây, đủ để đi qua ngã tư mà không phải dừng lại nên Đ không giảm tốc độ để đi qua ngã tư. Khi xe ô tô của Đ còn cách ngã tư khoảng 25 mét thì thấy đèn tín hiệu giao thông đang hiển thị ở khoảng giây thứ 18 đến 20, Đ điều khiển xe tăng tốc độ lên 64km/h để tiến vào ngã tư, đồng thời quan sát thấy ở chiều đường ngược chiều hướng thành phố Nam Định đi thành phố Thái Bình có một xe ô tô bồn đang di chuyển vào giữa ngã tư. Khi xe bồn đi qua ngã tư chạm đến đầu giải phân cách cứng hướng thành phố Hải Phòng, đồng thời xe của Đ vừa đi qua cột đèn tín hiệu khoảng 02 mét, Đ phát hiện phía ngược chiều có xe mô tô biển kiểm soát 17B2-602.XX do chị Đinh Thị Bích Th điều khiển chở phía sau là chị Vũ Thị B và chị Lương Thị H bế cháu Lại Gia H (con chị H) đang chuyển hướng rẽ trái về phía chiều đường của Đ, cách đầu xe của Đ khoảng 20 mét. Đ bấm còi, đạp phanh và đánh lái xe sang bên phải để tránh nhưng do khoảng cách gần nên cạnh xe ô tô do Đ điều khiển đã va chạm với xe mô tô do chị Th điều khiển; cạnh ngoài bàn để chân phía dưới xe ô tô va chạm với mặt trên và mặt bên phải đầu trước bùn bánh trước xe mô tô; mặt ngoài ốp nhựa phía dưới bàn để chân dưới bên trái xe ô tô va chạm với má lốp bên phải và phần tiếp giáp giữa mặt lăn với trên xe mô tô. Sau va chạm, xe mô tô do chị Th điều khiển văng rê trên mặt đường, đổ nghiêng trái ở làn đường giữa chiều

Thái Bình đi Nam Định tạo thành cụm vết cày dạng đứt quãng (3,5x 0,3)m, chị B và chị Th, chị H và cháu H ngã theo xe, va đập với mặt đường; xe ô tô do Đ điều khiển đi tiếp một đoạn thì dừng lại tại làn đường trong cùng bên phải hướng Thái Bình đi Nam Định, quá trình đạp phanh tạo thành hai vết mài trượt màu đen song song kích thước (47x0,56)m và (44x0,56)m hướng Thái Bình đi Nam Định. Chị Th, chị B, chị H và cháu H bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình. Hậu quả: Chị Th chết vào hồi 21 giờ cùng ngày tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình do chấn thương sọ não. Chị B, chị H và cháu H đều bị thương, chị B điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 25/4/2024 đến ngày 07/5/2024 xuất viện, chị H điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, Hà Nội từ ngày từ ngày 25/4/2024 đến ngày 01/5/2024 xuất viện, cháu H điều trị tại Bệnh viện Nhi tỉnh Thái Bình từ ngày 25/4/2024 đến ngày 02/5/2024 xuất viện. Xe mô tô bị hư hỏng nhẹ, xe ô tô đầu kéo không bị hư hỏng, thiệt hại gì.

Tại Kết luận giám định tử thi số 581/KLGĐTT-KTHS ngày 20/5/2024, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Trên tử thi chị Đinh Thị Bích Th có các vết sây sát da, sưng nề, tụ máu vùng đầu, mặt, tay và chân, vỡ xương sọ vùng chẩm thái dương trái, chảy máu não. Nạn nhân Đinh Thị Bích Th chết do chấn thương sọ não.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 296/KTTTCT-TTPY ngày 20/6/2024 và Công văn đính chính số 166B/CV-TTPY ngày 27/6/2024, Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Thái Bình, kết luận đối với chị Vũ Thị B: Vùng đỉnh chẩm phải có 02 vết sẹo; thái dương trái có vết sẹo trung bình; đường nách trước và giữa bên phải có vết xây xát da đã bong vảy biến đổi sắc tố; mắt cá trong chân phải có vết sẹo trung bình; mặt mu đốt 1 ngón II bàn chân phải có vết sẹo nhỏ; mu bàn chân phải có vết thương đang liền sẹo trung bình; tổn thương nhu mô não không phải mổ không còn trên chẩn đoán hình ảnh; gãy xương bàn II bàn chân phải; gãy xương sườn 5 bên phải; gãy xương sườn 8 bên phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với chị B tại thời điểm giám định là 21%.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 304/KTTTCT-TTPY ngày 26/6/2024, Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Thái Bình kết luận đối với chị Lương Thị H: Thái dương phải có vết sẹo mổ trung bình; thái dương phải có vết sẹo trung bình; đỉnh thái dương phải có vết sẹo dẫn lưu

nhỏ; mặt trước 1/3 dưới đùi phải có vết sẹo trung bình; mặt trước cổ chân trái có vết sẹo nhỏ; gót chân trái có vết sẹo nhỏ; chấn thương sọ não di chứng liệt nửa người trái mức độ nhẹ; ổ khuyết sọ thái dương phải đáy phập phồng; vỡ nền sọ; gãy cung tiếp gò má phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với chị H tại thời điểm giám định là 67%.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 305/KTTTCT-TTPY ngày 26/6/2024, Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Thái Bình kết luận đối với cháu Lại Gia H: Vỡ xương đỉnh phải đường kính ~5mm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với cháu H tại thời điểm giám định là 09%.

Tại Kết quả kiểm tra ma túy trong nước tiểu của Bùi Xuân Đ tại thời điểm 14 giờ 34 phút ngày 25/4/2024 là âm tính. Tại Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Bùi Xuân Đ thời điểm 14 giờ 00 phút ngày 25/4/2024 là 0mg/L.

Tại các Công văn số 561/BV-KHTH ngày 02/5/2024, số 570/BV-KHTH ngày 03/5/2024, số 625/BV-KHTH ngày 08/5/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình về việc phối hợp xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của chị Đinh Thị Bích Th, chị Vũ Thị B và chị Lương Thị H, thể hiện: Từ ngày 05/4/2024, bệnh viện hết hóa chất để thực hiện xét nghiệm định lượng athadol nên không tiến hành xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của chị Th, chị B và chị H được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐ ngày 29/5/2024, Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện V, tỉnh Thái Bình, kết luận: Thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 17B2-602.23 tại thời điểm ngày 25/4/2024 là 1.250.000 đồng.

Quá trình điều tra, Bùi Xuân Đ đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho cá bị hại, cụ thể: Bồi thường cho đại diện gia đình bị hại chị Đinh Thị Bích Th số tiền 150 triệu đồng, bồi thường cho bị hại chị Vũ Thị B số tiền 30 triệu đồng, bồi thường cho chị Lương Thị H và cháu Lại Gia H (con chị H) số tiền 115 triệu đồng. Đại diện gia đình bị hại chị Th, các bị hại là chị B và chị H đã nhận đủ tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác và đều có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Đ.

Về vật chứng và tài sản, cơ quan điều tra đã quản lý, gồm: 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-340.XX và 01 sơmi rơmooc biển kiểm soát 15R-146.XX cùng giấy chứng nhận kiểm định xe, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt

buộc xe; 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B2-602.XX; 01 giấy phép lái xe số 310143012XXX cấp ngày 19/06/2019 mang tên Bùi Xuân Đ; 01 nơ cài tóc bằng vải màu đen và 01 mũ bảo hiểm màu đen nhãn hiệu Vespa servizio (đều đã qua sử dụng).

Cáo trạng số 105/CT-VKSVT ngày 27/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Bùi Xuân Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo các điểm a, c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Bùi Xuân Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã mô tả.

- Kiểm sát viên trình bày luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ. Không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 48 Bộ luật Hình sự, trả lại bị cáo Đ 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310143012XXX do Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 19/6/2019 mang tên bị cáo Đ, tịch thu tiêu hủy 01 nơ cài tóc bằng vải màu đen và 01 mũ bảo hiểm màu đen nhãn hiệu Vespa servizio (đều đã qua sử dụng). Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Xuân Đ đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Bùi Xuân Đ nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:

2.1. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Xuân Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với diễn biến hành vi, thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và bản ảnh phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông; biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định tử thi đối với chị Đinh Thị Bích Th; các kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với chị Vũ Thị B, chị Lương Thị H và cháu Lại Gia H; kết luận giám định về video hiển thị hình ảnh liên quan đến tai nạn giao thông và phụ lục kèm theo; công văn số 2358/SGTVT-QLVT ngày 22/5/2024 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng kèm theo báo cáo chi tiết hành trình xe ô tô biển kiểm soát 15C-340.XX; công văn số 2462/SGTVT-QLPT&NL của Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng về việc cung cấp thông tin giấy phép lái xe của Bùi Xuân Đ; lời khai của chị Vũ Thị B và của chị Lương Thị H; ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

2.2. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 25 phút ngày 25/4/2024, Bùi Xuân Đ (đã được cấp giấy phép lái xe ô tô theo quy định, trong tình trạng không có nồng độ cồn, không có chất ma túy trong cơ thể) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15C-340.XX kéo theo sơmi rơmooc biển kiểm soát 15R-146.XX đi trên đường Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn Huyền Sỹ, xã Minh Quang, huyện V, tỉnh Thái Bình theo hướng thành phố Thái Bình đi tỉnh Nam Định. Khi đến nơi giao nhau giữa đường Quốc lộ 10 và đường ĐH02 (đường 220C), phía trước tại cột đèn giao thông ngược chiều so với chiều đi của Đ có đặt biển 302 (hướng đi vòng sang bên trái) báo hiệu người tham gia giao thông theo hướng ngược chiều được rẽ trái sang chiều đi của Đ, Đ không giảm tốc độ

để có thể dừng lại một cách an toàn và bị che khuất bởi một xe bồn đi ngược chiều nên khi phát hiện thấy xe mô tô biển kiểm soát 17B2-602.XX do chị Đinh Thị Bích Th điều khiển chở sau là chị Vũ Thị B và chị Lương Thị H bế cháu Lại Gia H đi ngược chiều rẽ trái vào đường ĐH02, do khoảng cách gần, điều khiển xe không giảm tốc độ, Đ đánh lái sang phải để tránh nên va chạm với xe mô tô 17B2-602.XX. Hậu quả: Chị Đinh Thị Bích Th chết do chấn thương sọ não. Chị Vũ Thị B bị tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 21%, chị Lương Thị H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 67%, cháu Lại Gia H bị tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 09%, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 97%. Hành vi của bị cáo Bùi Xuân Đ đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ được quy định tại khoản 1, 3, 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT, gây tai nạn, hậu quả làm chết 01 người, gây thương tích cho 03 người với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 97%. Hành vi đó của bị cáo Bùi Xuân Đ đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 12. Luật Giao thông đường bộ: Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

" 1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

…"

Điều 5. Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải: Các trường hợp phải giảm tốc độ

" Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận;

…"

Điều 260. Bộ luật Hình sự, Tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%;

...

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, thấy: Hành vi của Bùi Xuân Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho những người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Hiện nay nhà nước ta rất chú trọng đến việc đảm bảo an toàn giao thông, có nhiều biện pháp tích cực để hạn chế và giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông nhằm bảo vệ sức khỏe, tài sản của con người. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về tham gia giao thông đường bộ, bị cáo đã để xảy ra tai nạn, hậu quả làm 01 người chết, 03 người bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 97%.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bùi Xuân Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho các bị hại; quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đại diện gia đình bị hại chị Đinh Thị Bích Th, bị hại chị Vũ Thị B, bị hại chị Lương Thị H và đại diện của bị hại cháu Lại Gia H đều có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; mặt khác, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên cũng có một phần lỗi của bị hại (chị Đinh Thị Bích Th điều khiển xe mô tô khi chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định, khi chuyển hướng đã không nhường đường cho xe đi ngược chiều, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ). Do đó, bị cáo Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là "Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và "Tình tiết khác" quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bùi Xuân Đ có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự còn quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*. Xét thấy, hiện Bùi Xuân Đ làm nghề tự do, công việc không ổn định, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra, bị cáo Bùi Xuân Đ đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại, cụ thể: Bồi thường cho đại diện gia đình bị hại chị Đinh Thị Bích Th số tiền 150 triệu đồng, bồi thường cho bị hại chị Vũ Thị B số tiền 30 triệu đồng, bồi thường cho chị Lương Thị H và cháu Lại Gia H số tiền 115 triệu đồng. Đại diện gia đình bị hại chị Th và chị B, chị H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Xét thấy, thỏa thuận bồi thường của các bên là tự nguyện, phù hợp pháp luật, do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản và các về vấn đề khác:

8.1. Đối với 01 nơ cài tóc bằng vải màu đen và 01 mũ bảo hiểm màu đen nhãn hiệu Vespa servizio (đều đã qua sử dụng), cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án hiện không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

8.2. Đối với 01 bản gốc Giấy phép lái xe hạng FC số 310143012XXX do Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 19/06/2019 mang tên Bùi Xuân Đ, cơ quan điều tra đã quản lý, hiện lưu hồ sơ vụ án, nay cần trả ngay tại phiên toà cho bị cáo Đ.

8.3. Quá trình điều tra, chị Vũ Thị B khai nhận trưa ngày 25/4/2024, chị B tự lấy xe mô tô biển số 17B2-602.XX điều khiển tham gia giao thông đường bộ khi không có giấy phép lái xe theo quy định. Trước khi chị B để cho chị Đinh Thị Bích Th điều khiển xe mô tô 17B2-602.XX tham gia giao thông, chị B

không biết tuổi của chị Th, không biết chị Th đã được cấp giấy phép lái xe hay chưa và có biết chị Th đã uống bia. Sau tai nạn giao thông, cơ quan điều tra đã đề nghị Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình phối hợp xét nghiệm nồng độ cồn trong hơi thở và trong máu của chị Th nhưng do bệnh viện hết hóa chất nên không xét nghiệm được. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình không có căn cứ để xử lý chị B về tội "Giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện tham gia giao thông đường bộ" quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự. Đối với hành vi của chị B điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe, chị B và chị Lương Thị H không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã chuyển vi phạm của chị B và chị H đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Bình để xem xét xử lý theo thẩm quyền.

8.4. Đối với xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-340.XX và 01 sơmi rơmooc biển kiểm soát 15R-146.XX cùng các giấy tờ xe, chủ xe là Công ty TNHH VT Thế L có địa chỉ tại tổ dân phố Đông Hưng, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Trong các ngày 21/5/2024, ngày 25/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe ô tô đầu kéo và sơmi rơmooc cùng các giấy tờ xe kèm theo cho anh Hoàng Văn L (đại diện Công ty TNHH VT Thế L), anh L đã nhận lại tài sản và không có ý kiến, đề nghị gì, Hội đồng xét xử không giải quyết.

8.5. Đối với xe mô tô biển số 17B2-602.XX, là tài sản của anh Phạm Đình C (chồng chị Vũ Thị B). Ngày 25/4/2024, chị B tự lấy xe mô tô tham gia giao thông, anh Chung không biết nên cơ quan điều tra không xử lý hành chính đối với anh Chung. Ngày 25/6/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô cho anh Chung, anh Chung đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại xe mô tô do bị hư hỏng, do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Xuân Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Xuân Đ, đại diện theo pháp luật của bị hại chị Đinh Thị Bích Th, bị hại chị Vũ Thị B, bị hại chị Lương Thị H, đại diện theo pháp luật của bị hại cháu Lại Gia H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án anh Phạm Đình C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Xuân Đ 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/01/2025). Giao bị cáo Bùi Xuân Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện HH, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Xuân Đ.

3. Về bồi thường thiệt hại: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử:

4.1. Trả tại phiên tòa cho bị cáo Bùi Xuân Đ 01 (một) bản gốc Giấy phép lái xe hạng FC số 310143012XXX do Sở Giao thông Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 19/6/2019 mang tên bị cáo Đ.

4.2. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nơ cài tóc bằng vải màu đen và 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen nhãn hiệu Vespa servizio (đều đã qua sử dụng). (Vật chứng đã được chuyển đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V vào ngày 02/12/2024).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Xuân Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Xuân Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/01/2025). Người đại diện theo pháp luật của bị hại chị Đinh Thị Bích Th, bị hại chị Vũ Thị B, bị hại chị Lương

Thị H, người đại diện theo pháp luật của bị hại cháu Lại Gia H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án anh Phạm Đình C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an thị trấn T, huyện HH, tỉnh Nam Định;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thùy Dương